

QUY CHẾ LÀM VIỆC

**của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm khóa XX,
nhiệm kỳ 2020-2025 (Sửa đổi, bổ sung)**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
 - Căn cứ Quy định số 125-QĐ/TW ngày 10/10/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của Đảng bộ, Chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp công lập;
 - Căn cứ Quyết định số 444-QĐ/ĐU, ngày 20/6/2020 của Đảng ủy Đại học Thái Nguyên về chuẩn y kết quả Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm nhiệm kỳ 2020-2025;
 - Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 và tình hình thực tiễn của đơn vị,
- Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025 ban hành Quy chế làm việc (Sửa đổi, bổ sung) như sau:

Chương I

TRÁCH NHIỆM, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

Điều 1. Trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Đảng bộ

Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm (gọi tắt là Đảng ủy Trường) là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ đại hội của Đảng bộ Trường, là hạt nhân chính trị, lãnh đạo thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của cấp ủy cấp trên; tổ chức thực hiện chương trình hành động, chương trình công tác, các đề án, nghị quyết của Đảng bộ Trường; lãnh đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ công tác của Trường; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên và viên chức, người lao động, người học; xây dựng Đảng bộ và cơ quan vững mạnh. Đảng ủy Trường có trách nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh

a. Lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng trường thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ quản trị Nhà trường; lãnh đạo, chỉ đạo Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng (gọi ngắn gọn là Ban Giám hiệu) thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ quản lý Nhà trường theo luật định.

b. Lãnh đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, công tác chuyên môn của Trường: xây dựng, thực hiện kế hoạch hằng năm, bao gồm kế hoạch đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, ngân sách, biên chế, xây dựng cơ bản,...; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện làm việc, học tập của cán bộ, viên chức, người lao động và người học.

c. Lãnh đạo cán bộ, viên chức, người lao động và người học của Trường nêu cao tinh thần trách nhiệm, tham gia xây dựng và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của cơ quan theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát huy tính chủ động, sáng tạo, làm tốt chức năng tham mưu, nghiên cứu, đề xuất và kiến nghị với lãnh đạo cơ quan về những vấn đề cần thiết; không ngừng cải tiến lề lối, phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công tác, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

d. Lãnh đạo xây dựng và thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động, người học; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

đ. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn của Trường. Nêu cao tinh thần cảnh giác, ý thức xây dựng nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước, đơn vị, Nhân dân trong cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động, người học của Trường.

e. Quyết nghị về chủ trương đầu tư, mua sắm, sử dụng cơ sở vật chất của Trường.

g. Quyết nghị một số nhiệm vụ khác theo đề nghị của Hội đồng trường và Hiệu trưởng.

2. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng

a. Chú trọng công tác chính trị, tư tưởng, tăng cường giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; lãnh đạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động và người học; phát huy truyền thống yêu nước, xây dựng tinh thần đoàn kết, phát huy dân chủ, hợp tác và giúp đỡ nhau; kịp thời nắm bắt, giải quyết tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động và người học.

b. Thường xuyên, kịp thời phổ biến, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của đơn vị để cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động, người học nắm vững, chấp hành; bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực công tác, phẩm chất đạo đức cho cán bộ, đảng viên.

c. Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động và người học tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, chống tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bản vị, những hành vi nói, viết và làm trái với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; những biểu hiện mất dân chủ, gia trưởng, độc đoán, quan liêu, thiếu tinh thần trách nhiệm, tinh thần hợp tác và ý thức tổ chức, kỷ luật; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

3. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ

a. Quyết nghị về công tác kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của Trường:

- Biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường;
- Biểu quyết việc chia tách, thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc Trường; ủy quyền cho Ban Thường vụ Đảng ủy quyết nghị việc chia tách, thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị thuộc khoa/phòng của Trường.

b. Đề xuất ý kiến đề cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức của đơn vị thuộc thẩm quyền của cấp trên: các quy định, quy chế, đề án, dự án liên quan đến các vấn đề về tổ chức thuộc thẩm quyền quyết định hoặc cho ý kiến của Đảng ủy Đại học Thái Nguyên.

c. Đảng ủy Trường lãnh đạo công tác cán bộ trên các mặt công tác:

- Tuyển chọn, bố trí, phân công, điều động, luân chuyển cán bộ và phân cấp quản lý cán bộ;
- Đánh giá cán bộ;
- Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ;
- Bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; miễn nhiệm cán bộ;
- Khen thưởng, kỷ luật cán bộ;
- Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ;
- Kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo về cán bộ và công tác cán bộ.

d. Để đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của Đảng đối với công tác cán bộ, nhằm thực hiện có hiệu quả và tuân thủ đường lối, chính sách về công tác cán bộ

của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, Đảng ủy Trường ban hành quy định về “quản lý và phân cấp quản lý cán bộ” để lãnh đạo công tác cán bộ.

4. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

a. Đảng ủy Trường thường xuyên kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên trong thực hiện Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nhất là, các chủ trương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trách nhiệm nêu gương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm.

b. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước. Xem xét thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời.

c. Lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; xem xét, cho ý kiến đối với các báo cáo công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; lãnh đạo cán bộ, đảng viên và quần chúng giám sát mọi hoạt động của Trường theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

5. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội

a. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội: Công đoàn, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên, Hội Cựu giáo chức của Trường xây dựng tổ chức trong sạch, vững mạnh; thực hiện có hiệu quả nghị quyết và điều lệ của mỗi tổ chức; phát huy quyền làm chủ của đoàn viên, hội viên, cán bộ, viên chức, người lao động, người học, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của Trường.

b. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên nắm bắt, lắng nghe, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên, cán bộ, viên chức, người lao động, người học; nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát.

c. Định kỳ (6 tháng, 1 năm) hoặc đột xuất Đảng ủy Trường làm việc với các tổ chức chính trị - xã hội để nắm tình hình hoạt động và kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo.

6. Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng, đảng viên

a. Đề ra chủ trương, nhiệm vụ và biện pháp xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; chủ động đấu tranh và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực, biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy.

Xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình công tác toàn khóa, năm, 6 tháng, quý và tháng của Đảng bộ; xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án theo Chương trình hành động; xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Đảng ủy, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ (gọi ngắn gọn là Đảng ủy viên).

b. Lãnh đạo cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ quán triệt và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Lãnh đạo giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện để đảng viên thực hiện nhiệm vụ học tập, không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt. Ủy quyền cho Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định về việc cử đảng viên đi học bồi dưỡng lý luận chính trị.

c. Tăng cường công tác quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ cụ thể và tạo điều kiện cho đảng viên hoàn thành nhiệm vụ được giao; đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú. Kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động có thành tích xuất sắc; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

d. Chỉ đạo, hướng dẫn các chi bộ xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh, thực hiện đúng Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và của cấp ủy cấp trên về nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng, phát triển đảng viên. Lãnh đạo nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên, nhất là việc phát hiện và đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực trong Trường. Làm tốt công tác tạo nguồn và nâng cao chất lượng phát triển đảng viên, chú trọng phát triển đảng viên từ đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, quần chúng ưu tú.

đ. Xây dựng cấp ủy có đủ phẩm chất, năng lực, được đảng viên và quần chúng tín nhiệm; thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho cấp ủy viên. Chỉ đạo xây dựng Ban Chấp hành và cấp ủy các chi bộ có đủ phẩm chất, năng lực, hoạt động có hiệu quả, được đảng viên, quần chúng tín nhiệm. Nói chung, Bí thư cấp ủy phải là cán bộ lãnh đạo của đơn vị, tiêu biểu cho Đảng bộ, chi bộ, đoàn kết, tập hợp được cán bộ, đảng viên và quần chúng.

e. Thảo luận, thông qua báo cáo định kỳ của Đảng ủy; ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của Đảng ủy; xem xét công tác tài chính đảng của Đảng ủy; quyết định những vấn đề do Ban Thường vụ Đảng ủy trình xin ý kiến.

g. Xét đề nghị kết nạp đảng viên, chuyển đảng chính thức cho đảng viên dự

bị, xóa tên đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng; xem xét, đề nghị cấp trên tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên có đủ tiêu chuẩn theo quy định; xem xét, đề nghị việc cấp và đổi thẻ đảng viên trong Đảng bộ. Xét và quyết định khen thưởng chi bộ, đảng viên trong Đảng bộ; xem xét, công nhận các chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

h. Chuẩn bị và triệu tập Đại hội nhiệm kỳ, thảo luận và thông qua các văn kiện trình Đại hội; chuẩn bị nhân sự Đảng ủy khóa mới theo Điều lệ Đảng và chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. Bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

7. Lãnh đạo hoạt động đối ngoại

a. Đảng ủy lãnh đạo hoạt động đối ngoại trên các mặt công tác:

- Xây dựng và tổ chức các kế hoạch, chính sách đối ngoại hằng năm của Nhà trường;
- Các hoạt động hợp tác, giao lưu với các đối tác nước ngoài về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội;
- Các hoạt động về giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; công tác đối ngoại về kinh tế và văn hóa;
- Công tác quản lý, vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài; các chương trình, dự án có yếu tố nước ngoài;
- Tổ chức và quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài và đón tiếp các đoàn quốc tế đến Trường; cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động của Trường đi ra nước ngoài về việc riêng;
- Quản lý nhà nước về đối ngoại đối với tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Trường;
- Tiếp nhận các hình thức khen thưởng của nước ngoài, các tổ chức quốc tế trao tặng;
- Đề nghị tặng, xét tặng các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Đại học, cấp Trường cho những tổ chức, cá nhân người nước ngoài có thành tích xuất sắc, đóng góp vào sự phát triển của Trường trên các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, giáo dục, đào tạo, khoa học, ngoại giao hoặc các lĩnh vực khác;
- Tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế do Trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức và các hội nghị, hội thảo quốc tế đơn vị khác tổ chức tại Trường. Việc tổ chức các seminar chuyên môn có yếu tố quốc tế tại các khoa;
- Ký kết và thực hiện các thỏa thuận hợp tác quốc tế;

- Công tác quản lý các hoạt động của các tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn của Trường;

- Thông tin tuyên truyền đối ngoại và quản lý hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên nước ngoài tại Trường; theo dõi, tổng hợp thông tin về tình hình quốc tế và khu vực có tác động đến Trường;

- Các hoạt động đối ngoại Nhân dân.

b. Để đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của Đảng và sự quản lý tập trung của Nhà nước đối với hoạt động đối ngoại, nhằm thực hiện có hiệu quả và tuân thủ đường lối, chính sách về hoạt động đối ngoại của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, Đảng ủy sẽ ban hành quy định “Quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Đảng ủy Trường Đại học Sư phạm” để lãnh đạo hoạt động đối ngoại.

Điều 2. Trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng ủy

Ban Thường vụ Đảng ủy trực tiếp điều hành, giải quyết công việc của Đảng ủy giữa hai kỳ họp; thực hiện sự phân quyền, ủy quyền của Ban Chấp hành Đảng bộ; có trách nhiệm và quyền hạn:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy cấp trên; tham gia ý kiến với Hội đồng trường, Ban Giám hiệu về chủ trương, biện pháp kiện toàn tổ chức, bộ máy, công tác cán bộ, thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định; quyết định về việc cử đảng viên đi học bồi dưỡng lý luận chính trị; lãnh đạo các vấn đề về công tác tổ chức cán bộ theo ủy quyền của Ban Chấp hành Đảng bộ: quyết nghị về công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phó đơn vị thuộc, trực thuộc Trường; quản lý giảng viên có học vị tiến sĩ; quyết nghị về việc cho chuyển công tác đối với giảng viên có học vị tiến sĩ.

2. Quyết định chương trình làm việc hằng năm của Ban Thường vụ Đảng ủy; phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Quyết định thời gian và chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình các phiên họp của Đảng ủy.

4. Chỉ đạo chỉ ủy các chi bộ chuẩn bị nội dung, phương án nhân sự đại hội chi bộ theo nhiệm kỳ. Theo quyết nghị của Đảng ủy, quyết định chuẩn y cấp ủy mới, bổ sung cấp ủy viên các chi bộ, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ thuộc Trường.

5. Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung và định hướng nhân sự khi tiến hành đại hội các tổ chức, đoàn thể chính trị, xã hội của Trường.

6. Chỉ đạo công tác văn phòng của Đảng ủy và các bộ phận giúp việc của Đảng ủy; xem xét, quyết định vấn đề đảng tịch; xem xét báo cáo tài chính của Đảng bộ trước khi trình Đảng ủy theo quy định.

7. Báo cáo Đảng ủy những công việc Ban Thường vụ giải quyết giữa các phiên họp của Đảng ủy.

Điều 3. Trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Đảng và nhiệm vụ Ban Thường vụ Đảng ủy giao, xây dựng quy chế làm việc; chương trình công tác hằng năm trình Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định để thực hiện. Tổ chức triển khai các hoạt động theo chương trình công tác đã được phê duyệt và triển khai các công việc đột xuất theo phân công của Đảng ủy/ Ban Thường vụ Đảng ủy.

Điều 4. Trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Đảng – Đoàn thể

1. Văn phòng Đảng – Đoàn thể thuộc phòng Hành chính – Tổ chức có chức năng tham mưu, giúp việc cho Đảng ủy.

2. Đối với công tác văn phòng của Đảng ủy, Văn phòng Đảng – Đoàn thể có nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư, Phó Bí thư; tổng hợp thông tin phục vụ quá trình lãnh đạo của Đảng ủy; chuẩn bị các tài liệu phục vụ cho các cuộc họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; chuẩn bị các báo cáo của Đảng ủy gửi các cấp có thẩm quyền; thực hiện công tác văn thư lưu trữ, quản lý hồ sơ đảng viên; tham mưu và đề xuất ý kiến để Đảng ủy xem xét, quyết định các vấn đề có liên quan đến công tác thực hiện Điều lệ Đảng; quản lý và sử dụng con dấu của Đảng ủy để thực hiện công tác đảng vụ trong phạm vi thẩm quyền; theo chỉ đạo của Bí thư hoặc Phó Bí thư cung cấp kịp thời những thông tin, tài liệu định kỳ và được phép của các cơ quan Đảng cấp trên, của Đảng ủy đến các chi bộ, phục vụ cho hoạt động công tác đảng của Đảng bộ; thực hiện các nhiệm vụ văn phòng khác do Bí thư hoặc Phó Bí thư Đảng ủy phân công.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN

Điều 5. Trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường (Đảng ủy viên)

1. Tham gia cùng tập thể Đảng ủy thực hiện tốt nhiệm vụ của Đảng ủy theo quy định tại Điều 1 của Quy chế này; chịu trách nhiệm trước Đảng ủy về các nhiệm vụ, đơn vị được phân công phụ trách, giám sát.

2. Truyền đạt, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ công tác theo nghị quyết, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; báo cáo kịp thời Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy những vấn đề phức tạp, đột xuất, những vấn đề phát sinh; chủ động đề xuất với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy chủ trương, biện pháp công tác trong lĩnh vực, chi bộ được phân công chỉ đạo.

3. Chỉ đạo chỉ bộ được phân công phụ trách triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm ở cơ quan, đơn vị, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở đơn vị nơi công tác và nơi cư trú.

4. Nghiêm chỉnh chấp hành các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; gương mẫu thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp. Thường xuyên tự liên hệ, tự soi với các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” và đề ra giải pháp khắc phục. Tích cực góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở đơn vị mình sinh hoạt, công tác.

Có lối sống gương mẫu, trong sạch, lành mạnh; xây dựng gia đình văn hóa; không để vợ (hoặc chồng), con lợi dụng làm những việc trái quy định của Đảng, pháp luật và chính sách của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng. Giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công và điều động của cấp có thẩm quyền; có quyền trình bày ý kiến khi các cơ quan có thẩm quyền đánh giá, nhận xét, quyết định bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình.

6. Nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình theo quy định của Đảng. Hằng năm tự phê bình về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách công tác, ý thức tổ chức kỷ luật và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Lắng nghe, cầu thị tiếp thu ý kiến góp ý, nhất là các hạn chế, khuyết điểm của mình hoặc có liên quan đến mình. Có biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra trong kỳ kiểm điểm và khuyết điểm do cấp có thẩm quyền kết luận và khuyết điểm được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

Thực hiện phê bình, chất vấn về hoạt động của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và các thành viên khác theo quy định. Cá nhân được phê bình, chất vấn có trách nhiệm tiếp thu, giải trình, trả lời rõ ràng về các nội dung phê bình, chất vấn.

7. Tích cực, tự giác học tập, cập nhật thông tin, kiến thức mới và được bồi dưỡng, nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và năng lực hoạt động thực tiễn.

8. Tham dự đầy đủ các phiên họp Đảng ủy; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng các nghị quyết, quyết định, văn bản của Đảng ủy, các nội dung do Ban Thường vụ Đảng ủy đề nghị và cùng Đảng ủy chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Phối hợp chuẩn bị nội dung thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách để trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy. Tham gia các ban chỉ đạo, tiểu ban, tổ công tác hoặc các hình thức tổ chức khác của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy khi được phân công. Có trách nhiệm đóng góp và

phản hồi đối với tất cả các nội dung khi được yêu cầu cho ý kiến bằng văn bản hoặc online (phải nêu rõ quan điểm đồng ý, không đồng ý hoặc ý kiến khác...).

9. Có quyền bầu cử, ứng cử, đề cử, xin rút khỏi danh sách đề cử theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

10. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn của Đảng, Nhà nước.

11. Được cung cấp và yêu cầu Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy cung cấp những thông tin, tài liệu cần thiết về hoạt động của cấp ủy và Đảng bộ.

12. Nắm vững và phản ánh kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng ở cơ quan, đơn vị với Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy.

13. Thực hiện nghiêm nguyên tắc, chế độ làm việc được quy định tại Chương IV của Quy chế này.

14. Ngoài trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quy chế này, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác được quy định tại các văn bản có liên quan của Đảng, Nhà nước và Đảng ủy Trường.

Điều 6. Trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy

Thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 5 của Quy chế này, đồng thời Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về tổ chức chỉ đạo thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định và các văn bản khác của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy trong lĩnh vực công tác và chỉ bộ được phân công. Tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Thường vụ Đảng ủy; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Đảng ủy và cùng tập thể Ban Thường vụ chịu trách nhiệm về những quyết định đó. Trong trường hợp Ban Thường vụ Đảng ủy không tổ chức họp, có trách nhiệm thể hiện ý kiến bằng văn bản khi được xin ý kiến về những vấn đề cần thiết.

2. Chủ động đề xuất với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy những vấn đề thuộc lĩnh vực phân công phụ trách và những vấn đề khác có liên quan của Đảng bộ. Trực tiếp giải quyết hoặc chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp giải quyết công việc và những kiến nghị của các tập thể, cá nhân thuộc lĩnh vực, phạm vi được phân công phụ trách. Đối với các vấn đề liên quan đến lĩnh vực khác thì chủ động trao đổi với đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ có liên quan hoặc báo cáo với đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy xem xét, cho ý kiến.

3. Ngoài trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quy chế này, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác được quy định tại các văn bản có liên quan của Đảng, Nhà nước và Đảng ủy Trường.

Điều 7. Trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Đảng ủy

Đồng chí Bí thư Đảng ủy là người đứng đầu Đảng ủy, chịu trách nhiệm cao nhất trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy; cùng Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy chịu trách nhiệm trước cấp ủy cấp trên về sự lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của Đảng bộ; có trách nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chủ trì, kết luận các cuộc họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; chủ trì giải quyết công việc chung của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; định hướng, lựa chọn những vấn đề quan trọng trong công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ để Ban Thường vụ Đảng ủy và Đảng ủy thảo luận, quyết định.

2. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ và công tác kiểm tra, giám sát; kiến nghị với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy các chủ trương, giải pháp nhằm cải tiến, đổi mới phương thức lãnh đạo; bảo đảm duy trì sinh hoạt cấp ủy đúng quy định, đúng nguyên tắc của Đảng; xây dựng sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ cấp ủy và trong Đảng bộ.

3. Thay mặt Đảng ủy tham dự các cuộc họp với lãnh đạo cơ quan; phản ánh đầy đủ ý kiến đề nghị của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về những vấn đề Đảng bộ quan tâm, giải quyết.

4. Chỉ đạo chuẩn bị nội dung các phiên họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và hội nghị của Đảng bộ; chỉ đạo công tác văn phòng của Đảng ủy; xử lý công văn, tài liệu đi, đến hằng ngày của Đảng ủy; duyệt, ký các văn bản của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy theo thẩm quyền.

5. Phân công/ ủy quyền cho Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, các Đảng ủy viên thay mặt Bí thư theo dõi, giải quyết những công việc cần thiết, đột xuất trong phạm vi công tác của Đảng bộ.

6. Thực hiện việc tiếp, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân theo quy định.

7. Chủ trì giữ mối liên hệ công tác cấp ủy cấp trên.

8. Ngoài trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quy chế này, đồng chí Bí thư Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác được quy định tại các văn bản có liên quan của Đảng, Nhà nước và Đảng ủy Trường.

Điều 8. Trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Đảng ủy

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng ủy và Bí thư Đảng ủy về thực hiện những công việc được phân công, được ủy quyền.
2. Giải quyết những công việc do Bí thư ủy nhiệm, thay mặt Bí thư giải quyết các công việc khi Bí thư đi vắng.
3. Thay mặt Bí thư chỉ đạo việc chuẩn bị các dự thảo chương trình, kế hoạch công tác của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy khi được ủy quyền.
4. Duyệt, ký các văn bản của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy theo phân công.
5. Ngoài trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quy chế này, đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác được quy định tại các văn bản có liên quan của Đảng, Nhà nước và Đảng ủy Trường.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Đối với Ban Chấp hành Đảng bộ Đại học Thái Nguyên

1. Đảng ủy Trường Đại học Sư phạm chịu sự lãnh đạo thường xuyên, toàn diện của Đảng ủy Đại học Thái Nguyên về về công tác xây dựng đảng và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Đại học Thái Nguyên, UBKT Đảng ủy ĐHTN, các ban xây dựng Đảng của Đảng ủy ĐHTN. Chịu trách nhiệm thực hiện các hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các ban xây dựng Đảng của Đảng ủy Đại học Thái Nguyên.

2. Định kỳ (6 tháng, 1 năm) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Đảng ủy Trường Đại học Sư phạm báo cáo, xin ý kiến Đảng ủy Đại học Thái Nguyên về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

Điều 10. Đối với Hội đồng trường, Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng

1. Đảng ủy lãnh đạo Hội đồng trường thông qua các chủ trương, nghị quyết, quy chế, quy định của Đảng ủy. Đảng ủy thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ theo phân cấp quản lý.

Đảng ủy tạo điều kiện để Hội đồng trường thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, ĐHTN. Đảng ủy quyết định chủ trương, ban hành Nghị quyết lãnh đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết về chiến lược phát triển, quy hoạch tổng thể, phương hướng phát triển nhà trường.

2. Hội đồng trường có trách nhiệm thể chế hóa các Nghị quyết của Đảng ủy để xây dựng thành kế hoạch chiến lược, quy hoạch tổng thể, phương hướng hoạt động đào tạo, khoa học – công nghệ, hợp tác quốc tế, đảm bảo chất lượng giáo dục; huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực trong nhà trường; định hướng phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động.

3. Định kỳ (6 tháng) hoặc đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ, Đảng ủy (hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy) làm việc với Hội đồng trường để nghe báo cáo về tình hình triển khai các Nghị quyết của Đảng ủy, các quyết nghị của Hội đồng trường và ra nghị quyết lãnh đạo.

4. Trước khi tổ chức họp Hội đồng, Hội đồng trường có trách nhiệm báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp.

5. Đảng ủy phối hợp chặt chẽ với Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng trong thực hiện trách nhiệm, quyền hạn được giao, Đảng ủy thường xuyên thông báo với Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng về ý kiến của đảng viên, viên chức, người lao động trong việc thực hiện các nhiệm vụ và chính sách, chế độ trong cơ quan, đơn vị. Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng có trách nhiệm bảo đảm và tạo điều kiện để đảng bộ thực hiện Quy chế này.

6. Định kỳ (6 tháng, 1 năm, đại hội đảng) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng báo cáo với Đảng ủy hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc đại hội về kết quả hoạt động, chủ trương, nhiệm vụ của đơn vị; Đảng ủy thảo luận, ra nghị quyết về những vấn đề lớn, quan trọng để lãnh đạo đảng viên, quần chúng trong đơn vị thực hiện.

7. Mỗi kỳ đại hội Đảng, Đảng ủy cùng với Hội đồng trường và Ban Giám hiệu đánh giá kết quả của nhiệm kỳ công tác và xây dựng chủ trương, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tới để trình đại hội.

8. Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước tổ chức đảng và pháp luật khi để xảy ra vi phạm kỷ luật đảng, tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị. Khi Đảng ủy, Hội đồng trường, Hiệu trưởng có ý kiến khác nhau thì Hội đồng trường, Hiệu trưởng quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định đó; đồng thời, Đảng ủy, Hội đồng trường, Hiệu trưởng cùng báo cáo lên cấp trên có thẩm quyền.

Điều 11. Đối với các chi bộ và chi ủy các chi bộ

1. Đảng ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra các chi bộ, chi ủy các chi bộ trong việc thực hiện những yêu cầu, nhiệm vụ công tác đảng của Đảng bộ; tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo bằng văn bản với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy. Đảng ủy có thẩm quyền và trách nhiệm thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát các chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng.

2. Chỉ ủy các chi bộ chịu trách nhiệm trước Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy về toàn bộ các mặt công tác đảng của chi bộ; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo các vấn đề đột xuất xảy ra ở chi bộ với Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Trong trường hợp đặc biệt chỉ ủy các chi bộ hoặc đảng viên có thể trực tiếp trao đổi, phản ánh với Đảng ủy hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy những vấn đề thuộc phạm vi công tác mà tổ chức, cá nhân quan tâm.

Điều 12. Đối với các tổ chức chính trị - xã hội trong Trường

1. Đảng ủy lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong Trường xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao; lãnh đạo các tổ chức và cán bộ, đảng viên, quần chúng tham gia xây dựng và bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của Trường.

2. Hằng năm hoặc năm học, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong Trường xây dựng kế hoạch hoạt động, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy cho ý kiến trước khi tổ chức thực hiện. Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong Trường chủ động đề xuất với Đảng ủy những vấn đề cần có sự lãnh đạo của Đảng ủy trong hoạt động và phong trào quần chúng trong Trường.

Đối với những nội dung có tính chất quan trọng, phạm vi ảnh hưởng lớn... phát sinh ngoài kế hoạch đã xây dựng, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội kịp thời báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy trước khi triển khai thực hiện.

3. Định kỳ (6 tháng, 1 năm) hoặc đột xuất Đảng ủy/ Ban Thường vụ Đảng ủy làm việc với các tổ chức chính trị - xã hội để nắm tình hình hoạt động và kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo.

Điều 13. Đối với cấp ủy, chính quyền địa phương

Đảng ủy giữ mối quan hệ chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương nơi có đảng viên của Trường cư trú để phối hợp trong công tác xây dựng đảng và quản lý đảng viên; Đảng ủy giữ mối liên hệ thường xuyên theo quy định với cấp ủy, chính quyền địa phương nơi đóng trụ sở cơ quan.

Chương IV NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 14. Nguyên tắc làm việc

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy

định Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên và Quy chế này.

Điều 15. Chế độ làm việc

1. Đảng ủy họp mỗi tháng một lần, họp đột xuất khi cần thiết, do Ban Thường vụ Đảng ủy triệu tập. Ban Thường vụ Đảng ủy họp mỗi tháng một lần, họp đột xuất khi cần thiết, do Bí thư Đảng ủy triệu tập.

Các phiên họp của Đảng ủy và của Ban Thường vụ Đảng ủy được tiến hành khi có ít nhất 2/3 tổng số ủy viên tham dự. Nghị quyết, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ có giá trị khi có hơn một nửa tổng số ủy viên tán thành.

Hình thức tổ chức họp trực tiếp hoặc trực tuyến (trong một số trường hợp đặc biệt không tổ chức được họp trực tiếp) hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến nhưng phải đảm bảo hoàn thành được các công việc theo quy định.

Các nội dung trong cuộc họp được trao đổi, thống nhất, biểu quyết và được người chủ trì cuộc họp kết luận. Trong trường hợp có công việc cần giải quyết gấp mà không có điều kiện tổ chức họp thì có thể thực hiện xin ý kiến của Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy bằng phiếu trực tiếp hoặc gián tiếp. Các thông tin xin ý kiến phải được lưu trữ đầy đủ, rõ ràng.

2. Tài liệu họp Đảng ủy, họp Ban Thường vụ Đảng ủy do Văn phòng Đảng - Đoàn thể gửi đến các thành viên trước khi họp ít nhất 01 ngày (trừ những tài liệu ngắn gọn có thể xem nhanh tại Hội nghị). Các thành viên dự họp có trách nhiệm nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến phát biểu trực tiếp hoặc bằng văn bản. Các Đảng ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy vì lý do đột xuất không tham dự họp phải xin phép và được sự đồng ý của Bí thư hoặc Phó Bí thư (khi được ủy quyền), đồng thời có trách nhiệm tham gia ý kiến bằng văn bản gửi Đảng ủy hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy qua Văn phòng Đảng - Đoàn thể.

3. Các nội dung được Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định sẽ được thông báo bằng văn bản hoặc nghị quyết chậm nhất không quá 05 ngày làm việc (trừ những trường hợp đặc biệt) sau khi họp để triển khai thực hiện.

4. Văn phòng Đảng – Đoàn thể cử cán bộ họp cùng các cuộc họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và có trách nhiệm ghi biên bản, dự thảo nghị quyết của Đảng ủy, dự thảo kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy.

Điều 16. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm thông báo thường xuyên, kịp thời những thông tin cần thiết liên quan đến công tác đảng.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy thay mặt Đảng ủy thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với cấp ủy cấp trên về công tác của Đảng bộ theo quy định.

3. Ban Thường vụ Đảng ủy dự thảo các báo cáo sơ kết 6 tháng, tổng kết năm, báo cáo trình Đại hội nhiệm kỳ để Đảng ủy thông qua trước khi báo cáo lên cấp trên hoặc trình ra Đại hội.

4. Các đồng chí Đảng ủy viên, Bí thư các chi bộ có trách nhiệm báo cáo kịp thời tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ đơn vị, chi bộ được phân công phụ trách với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

5. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các đồng chí Đảng ủy viên thường xuyên trao đổi thông tin; kiến nghị, phản ánh và đề xuất biện pháp giải quyết kịp thời với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy khi phát hiện những vướng mắc hoặc phát sinh trong công việc.

6. Đảng ủy viên được thông báo về tình hình và kết quả hoạt động của Đảng bộ và được cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết theo quy định.

Điều 17. Chế độ kiểm tra, giám sát

1. Căn cứ Chương trình công tác, Chương trình hành động, các đề án thực hiện Chương trình hành động, nghị quyết của Đảng ủy, kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy, Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra nhiệm vụ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết của Đảng ủy, Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy và các yêu cầu, nhiệm vụ của các cấp ủy cấp trên.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm thông báo công khai, kịp thời về kết quả kiểm tra, giám sát của Đảng ủy hoặc ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy, của Đảng ủy cấp trên đối với Đảng bộ, chi bộ, đảng viên.

Điều 18. Chế độ tự phê bình và phê bình

1. Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân hằng năm của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và các cấp ủy chi bộ thực hiện theo quy định, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên.

2. Các đồng chí Đảng ủy viên chủ động, kịp thời tham gia góp ý kiến với Đảng ủy và cá nhân Đảng ủy viên khác khi phát hiện có thiếu sót, khuyết điểm hoặc có phản ánh của cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Các đồng chí Đảng ủy viên, Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các chi bộ, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội của Trường và đảng viên trong toàn Đảng bộ có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng – Đoàn thể giúp Đảng ủy theo dõi việc thực hiện Quy chế, đề xuất sửa đổi, bổ sung khi cần thiết. Cuối nhiệm kỳ tổng kết, đánh giá thực hiện Quy chế.

3. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 115-QĐ/ĐU ngày 16/01/2023 của Đảng ủy Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế làm việc của ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm./.

Nơi nhận:

- TTr Đảng ủy ĐHTN (*báo cáo*),
- Hội đồng trường,
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ,
- Các chi bộ, đơn vị thuộc Trường,
- Các tổ chức CT-XH của Trường,
- Lưu: VPĐ-ĐT. *Phu*

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**



Phu
Hà Trần Phương